

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ Q

- Căn cứ Điều 149; khoản 4 Điều 397; Điều 212; 213 Bộ luật tố tụng dân sự

- Căn cứ Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

- Căn cứ Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 110/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2019, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*** Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:**

- Chị Phạm Thị T - Sinh năm: 1973.

- Anh Tô Tiến M - Sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Khu 4 - Phường PC - TX Q - Tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Tô Tiến M, tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 03/04/1993 tại UBND xã PC, huyện Y (Nay là phường PC thị xã Q), tỉnh Quảng Ninh. Quá trình vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc đến đầu năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo chị T là do anh M sống không có niềm tin hay ghen tuông vô cớ dẫn đến tình cảm vợ chồng bị dạn nứt, còn theo anh M là do chị T mãi chơi không quan tâm đến gia đình nhiều hôm đi chơi đến đêm mới về nhà, do mâu thuẫn nên vợ chồng đã sống ly thân từ đầu năm 2019 đến nay. Chị T và anh M đều xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng thực sự không còn và đều nhất trí thuận tình ly hôn để giải phóng cho cả hai bên.

[2] Về con chung: Chị Phạm Thị T và anh Tô Tiến M, xác định vợ chồng có 02 con chung là Tô Tiến L, sinh ngày 29/4/1994 và Tô Thị TA, sinh này 01/10/2000, nay cả hai con chung đều đã trưởng thành, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Tô Tiến M, đều xác định, quá trình chung sống có tạo dựng được một số tài sản chung, nhưng xin tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/6/2019 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái với đạo đức xã hội, phù hợp với nguyện vọng của con chung. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị T và anh Tô Tiến M.

- Về con chung và tài sản chung: Chị Phạm Thị T và anh Tô Tiến M, cùng xác nhận quá trình vợ chồng chung sống có 02 con chung đều đã trưởng thành, về tài sản chung, các đương sự xin tự thỏa thuận, nên không đề cập giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Phạm Thị T tự nguyện nộp cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Được trừ vào số tiền lệ phí đã dự nộp theo biên lai thu tiền số: 0003393 ngày 16/6/2019 của Chi cục thi hành án thị xã Q.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG YÊN
Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- Tòa án nhân dân Tỉnh QN.
- VKSNDTX Q.
- UBND phường PC.
- Lưu hồ sơ, VP;THADS.

(đã ký)

Nguyễn Bình Oân

